

Câu 1 (2 điểm)

- Nêu khái niệm sinh trưởng ở thực vật?
- Trình bày ứng dụng kiến thức của sinh trưởng và phát triển của thực vật trong thực tiễn?
- Vì sao người ta thường thắp đèn vào ban đêm ở vườn trồng cây thanh long?

Câu 2 (2 điểm)

- Trình bày ảnh hưởng của các hooc môn sinh dục ơstrogen và testostêrôn đến sinh trưởng và phát triển ở động vật?
- Nếu muốn chữa bệnh lùn do thiếu hoocmon sinh trưởng (GH) thì cần tiêm GH ở giai đoạn nào? Tại sao?

Câu 3 (3 điểm)

- Phân biệt hệ tuần hoàn kín và hệ tuần hoàn hở ở động vật?
- Huyết áp là gì? Tại sao khi bị mất máu thì huyết áp giảm?

Câu 4 (2 điểm)

- Nêu khái niệm tập tính?
- Liệt kê và nêu ví dụ về một số tập tính phổ biến ở động vật?

Câu 5 (1 điểm)

CẤU TRÚC XÃ HỘI LOÀI KIẾN

Thông thường tổ kiến có khoảng 100.000 thành viên, trong đó chỉ có một con đầu đàn, gọi là kiến chúa. Kiến chúa có kích thước lớn nhất tổ, trung bình có chiều dài 6 cm. Kiến chúa là kiến cái, cũng là mẹ chung của các con kiến khác. Kiến chúa sống trong phòng chúa ở giữa tổ, để trứng suốt đời.

Kiến đực có kích thước nhỏ nhất trong tổ, có cánh, và chỉ có nhiệm vụ là ăn và giao phối với kiến chúa để duy trì nòi giống. Phối giống xong, con đực chết, và chúng chính là thức ăn duy trì sự sống cho con cái để sản sinh ra những con kiến thợ đầu tiên.

Thành phần đông đảo nhất, cũng là lực lượng lao động chính của tổ kiến chính là kiến thợ. Một số kiến thợ được tuyển dụng, huấn luyện trở thành kiến lính, có nhiệm vụ gác cổng và bảo vệ tổ. Khi có kẻ thù xâm chiếm hoặc tấn công tổ, chúng tập trung và giúp bảo vệ tổ bằng cách cắn, tiêm (bản chất tiết là acid fomic) vào kẻ thù. Một số loài dùng răng để đuổi các con kiến khác khỏi tổ của mình.

(Nguồn: Trích Internet)

Hãy chỉ ra các tập tính của kiến có trong đoạn văn trên.

Hết

Ghi chú: Học sinh không được sử dụng tài liệu, Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN HKII SINH 11

Câu 1

a. Khái niệm

- Sinh trưởng là quá trình tăng về kích thước (chiều dài, bề mặt, diện tích) của **cơ thể** do sự tăng lên về số lượng, kích thước **tế bào** (0.25 đ) làm cho cây lớn lên trong từng giai đoạn, tạo cơ quan sinh dưỡng như rễ, thân, lá. (0.25 đ)

b. Ứng dụng kiến thức về sinh trưởng và phát triển.

**Ứng dụng kiến thức về sinh trưởng*

- Thúc đẩy hạt hay củ nảy mầm sớm khi chúng đang ở trạng thái ngủ. VD: thúc củ khoai tây nảy mầm. (0.25 đ)

- Điều tiết sinh trưởng của cây gỗ trong rừng

- Trong công nghiệp rượu bia: Sử dụng hoocmôn sinh trưởng gibêrelin để tăng quá trình phân giải tinh bột thành mạch nha. (0.25 đ)

** Ứng dụng kiến thức về phát triển.*

- Kiến thức về tác động của nhiệt độ, quang chu kì được sử dụng trong công tác chọn cây trồng theo vùng địa lí, theo mùa; xen canh; chuyển, gói vụ cây nông nghiệp và trồng rừng hỗn loài. (0.25 đ)

- Sử dụng ánh sáng nhân tạo để kích thích hoặc kiềm hãm sự ra hoa của cây trồng. (0.25 đ)

c. Người ta thấp đèn ở các vườn cây thanh long: cây thanh long là cây ngày dài. (0.25 đ)

Thấp đèn sẽ tạo ra điều kiện ngày dài để kích thích cây ra hoa trái vụ. (0.25 đ)

Câu 2

a.

Tên Hocmôn	Nơi sản xuất	Tác dụng sinh lí
Ôestrôgen	Buồng trứng (0.25 đ)	- Kích thích sinh trưởng và phát triển mạnh ở giai đoạn dậy thì (0.25 đ)nhờ:
Testostêrôn	Tinh hoàn (0.25 đ)	+ Tăng phát triển xương. (0.25 đ) + Kích thích phân hóa tế bào để hình thành các đặc điểm sinh dục phụ thứ cấp(0.25 đ) - Riêng Testostêrôn: tăng tổng hợp

		prôtêin, phát triển mạnh cơ bắp. (0.25)
--	--	--

b. . Tiêm GH ở giai đoạn trẻ em, trước giai đoạn trưởng thành vì khi đã trưởng thành tốc độ sinh trưởng chậm lại và dừng hẳn nên GH không có tác dụng.

Câu 3

a. Phân biệt hệ tuần hoàn kín, hệ tuần hoàn hở.

Hệ tuần hoàn hở

- Có ở đa số động vật thân mềm và chân khớp(0.25 đ)

- Đặc điểm:

+ Máu được tim bơm vào động mạch và sau đó tràn vào khoang cơ thể. Ở đây máu được trộn lẫn với dịch mô tạo thành hỗn hợp máu - dịch mô. (0.25 đ) Máu tiếp xúc và trao đổi chất trực tiếp với các tế bào, sau đó trở về tim. (0.25 đ)

+ Máu chảy trong động mạch dưới áp lực thấp, tốc độ máu chảy chậm. (0.25 đ)

Hệ tuần hoàn kín

- Có ở mực ống, bạch tuộc, giun đốt, và động vật có xương sống. (0.25 đ)

- Hệ tuần hoàn kín gồm: hệ tuần hoàn đơn (cá) hoặc hệ tuần hoàn kép (động vật có phổi). (0.25 đ)

- Đặc điểm:

+ Máu được tim bơm đi lưu thông liên tục trong mạch kín, từ động mạch qua mao mạch, tĩnh mạch và sau đó về tim. Máu trao đổi chất với tế bào qua thành mao mạch. (0.25 đ)

+ Máu chảy trong động mạch dưới áp lực cao hoặc trung bình, tốc độ máu chảy nhanh. (0.25 đ)

b. Huyết áp

- Huyết áp là áp lực máu tác dụng lên thành mạch. (0.25 đ) Huyết áp giảm dần trong hệ mạch: động mạch→ mao mạch→ tĩnh mạch. (0.25 đ)

Khi bị mất máu, lượng máu trong mạch giảm(0.25 đ) áp lực tác dụng lên thành mạch giảm → huyết áp giảm. (0.25 đ)

Câu 4

a. Khái niệm

- Tập tính là một chuỗi những phản ứng của động vật trả lời kích thích từ môi trường (bên trong hoặc bên ngoài cơ thể) (0.5 đ) nhờ đó động vật thích nghi với môi trường sống để tồn tại và phát triển. (0.5 đ)

b. Một số dạng tập tính phổ biến ở động vật(0.5 đ)

1. Tập tính kiếm ăn
2. Tập tính bảo vệ lãnh thổ
3. Tập tính sinh sản
4. Tập tính di cư
5. Tập tính xã hội

* Ví dụ (0,5 đ)

Câu 5

Tập tính: thứ bậc(0.25đ), hi sinh (0.25đ), bảo vệ lãnh thổ(0.25đ), sinh sản(0.25đ).